TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH GIANG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H2 phúc**

Bản án số: 59/2019/HS-ST
Ngày 23-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường.

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Vũ Đăng Đông và ông Nhữ Văn Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Cao Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

Nguyễn Năng T, sinh ngày 10/7/2001, tại xã Th, huyện TM, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Th, huyện TM, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn : 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch Việt nam; con ông Nguyễn Năng L (đã chết) và bà Vũ Thị M;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh tỉnh Hải Dương từ ngày 12/8/2019 cho đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

Vũ Phạm Thế H, sinh ngày 22/9/2001, tại xã H, huyện GL, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện GL, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp : Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông Vũ Văn N và bà Phạm Thị Th;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh tỉnh Hải Dương từ ngày 12/8/2019 cho đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

Phạm Văn H1, sinh ngày 04/4/2000, tại xã L, huyện GL, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã L, huyện GL, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông Phạm Văn K và bà Tăng Thị Th

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh tỉnh Hải Dương từ ngày 04/9/2019 cho đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vũ Phạm Thế H*: Bà Nguyễn Thị Liên – Trợ giúp viên pháp lý, trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Anh Cù Đức H, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện BG, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967,

Địa chỉ: thôn P, xã TH, huyện BG, tỉnh Hải Dương.

2. Chị Lương Thị Hồng H2, sinh năm 1999.

Địa chỉ: thôn H, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

3. Chị Đỗ Thị L, sinh năm 2001.

Địa chỉ: xóm 19, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định.

4. Anh Cao Văn T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: thôn L, xã Th, huyện TM, tỉnh Hải Dương.

5. Anh Lê Huy D, sinh năm 1990.

Địa chỉ: thôn S, xã TH, huyện BG, tỉnh Hải Dương.

6. Chị Văn Thị Nh, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Tổ 24, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

7. Chị Nguyễn Thị N2, sinh năm 1997.

Địa chỉ: thôn L xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

8. Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1996.

Địa chỉ: thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

9. Anh Trần Văn Th1, sinh năm 1998.

Địa chỉ: thôn B, xã B, huyện BG, tỉnh Hải Dương.

10. Anh Bùi Anh Đ, sinh năm 1995.

Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện BG, tỉnh Hải Dương.

Người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Năng T và anh Cù Đức H cùng quen biết chị Đỗ Thị L, sinh năm 2001, có địa chỉ tại tỉnh Nam Định. Ngày 24/9/2018, chị L đăng ảnh anh Hà là ảnh đại diện cho tài khoản facebook của mình, T đã bình luận ảnh khiến anh Hà không hài lòng, hai bên cãi cọ nhau trên mạng. Anh Hà nói với T là tối ngày 25/9/2018 đến khu vực gần nhà nghỉ 88 thuộc xã Hồng Khê, huyện Bình Giang để đánh nhau, nhưng T không đến. Khoảng 2 giờ ngày 26/9/2018, T điều khiển xe mô tô BKS 34F1-266.36 của mình chở Vũ Phạm Thế H đi từ nhà trọ ở thôn Hòa Loan, xã Nhân Quyền, huyện Bình Giang đến cửa hàng ăn của bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967 ở thôn Phủ, xã TH, huyện BG, tỉnh Hải Dương để ăn đêm. Khi đến quán, T nhìn thấy anh Hà đang ngồi ăn phía trong quán cùng các bạn của anh Hà, T nói với H "thằng Hà kìa, ở đây đông quá, đi về nhà bảo ai đi cùng". Do trước đó T có nói với H về mâu thuẫn giữa T và anh Hà nên H hiểu ý của T là rủ thêm người để đến đánh anh Hà. H đồng ý. T và H quay về nhà trọ, tại đây T nói với Phạm Văn H1 (ở cùng nhà trọ với T và H) "Tao có xích mích với thằng Hà trên kia, mày đi cùng tao được không". H1 đồng ý. Lúc này H thấy có đối tượng Khánh đang ngồi ở bàn vi tính trong nhà, H nói với Khánh "Thằng Hà nó thách thức anh em mình". Sau đó H1 điều khiển xe mô tô chở H, T, Khánh đến quán của bà H để gặp anh Hà. Trên đường đi, T bảo H1 rẽ vào quán cầm đồ của anh Lê Quang Huy, sinh năm 1985, địa chỉ ở thôn S, xã TH, huyện BG, tỉnh Hải Dương để mượn đồ đánh anh Hà. T vào quán thì gặp anh Nhữ Văn D là nhân viên quán và hỏi mượn tuýp sắt. D cho T mượn 1 tuýp sắt. Sau khi mượn được đồ, 4 người tiếp tục đi đến quán của bà H. Khi đến quán, H cầm tuýp sắt cùng T, Khánh đi vào trong quán, còn H1 thì đứng đợi ở ngoài. H đi đến chỗ anh Hà và nói "mày dám thách thức bạn tao à" và cầm tuýp vụt vào tay, vai anh Hà, anh Hà đứng dậy cầm ghế inox khua, đáp về phía H làm H bị rơi tuýp sắt xuống đất, anh Hà tiếp tục cầm bát ăn cơm ở trên bàn ném về phía H nhưng không trúng. H lại cầm một bát ăn cơm bằng sứ trên bàn ném trúng mặt anh Hà làm anh Hà bị thương chảy máu. Lúc này, bạn bè anh Hà can ngăn thì T chỉ tay nói "việc này không liên quan đến chúng mày, tất cả tránh ra". Khánh đứng ở gần cửa quán, tay cầm bát sứ ném về phía anh Hà nhưng không trúng. Sau khi anh Hà bị thương, H nhặt tuýp sắt dưới nền nhà lên và chỉ vào anh Hà nói " lần này tao đánh cảnh cáo" thì T bảo H "thôi về đi". Lúc

này H1 vào quán nhìn thấy anh Hà bị thương liền hỏi T "xong rồi à", T bảo "xong rồi", H1 nói với mọi người "xong rồi thì về nhanh không công an đến", sau đó H1 chở T, H, Khánh về nhà trọ. Còn anh Cù Đức H được đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện đa khoa huyện Bình Giang.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 223/Tgt ngày 30/10/2018 của phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: Anh Hà bị tổn hại 13% sức khỏe.

Quá trình điều tra, bà H là chủ quán xác định quán của bà bị vỡ một số bát, nhưng do bát đã cũ, không còn giá trị về kinh tế, nên bà từ chối định giá thiệt hại về số bát bị vỡ, và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 19/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo Nguyễn Năng T, Phạm Văn H1 và Vũ Phạm Thế H về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Năng T, Phạm Văn H1 và Vũ Phạm Thế H phạm tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38; Điều 58; Điều 91; Điều 98; Khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự với Nguyễn Năng T.

Căn cứ vào điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 58; Điều 91; Điều 98; Khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự với Vũ Phạm Thế H.

Căn cứ vào điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự với Phạm Văn H1.

Xử phạt: Nguyễn Năng T từ 25 tháng đến 31 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giam 12/8/2019.

Xử phạt: Vũ Phạm Thế H từ 25 tháng đến 31 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giam 12/8/2019.

Xử phạt: Phạm Văn H1 từ 27 tháng đến 33 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giam 04/9/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo T đã bồi thường 45.000.000 đồng cho bị hại, bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm nên không phải giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 35 mảnh bát sứ vỡ (là vật chứng thu được khi H và anh Hà sử dụng để ném vào nhau khiến bát bị vỡ).

Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo T, H thành khẩn khai nhận đã thực hiện các hành vi

như nội dung nêu trên, gây thương tích cho anh Cù Đức H, nhất trí với truy tố của bản cáo trạng và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo H1 cơ bản khai nhận đã thực hiện hành vi với diễn biến như nêu trên, tuy nhiên, bị cáo cho rằng bị cáo chỉ biết T có mâu thuẫn với anh Hà và T rủ bị cáo đi cùng đến gặp Hà để giải quyết mâu thuẫn, chỉ biết sự việc T, H đánh anh Hà thương tích, chảy máu khi bị cáo đi vào trong quán của bà H sau khi H, T đánh anh Hà xong. Tuy nhiên, bị cáo thừa nhận trên đường đi, bị cáo có dừng xe máy để T vào mượn tuýp sắt, biết việc T nói vào quán của anh Huy để mượn tuýp sắt nhưng bị cáo cho rằng là để đến gặp anh Hà nói chuyện, giải quyết mâu thuẫn, nếu bị đánh thì dùng tuýp sắt để phòng vệ. Còn tại giai đoạn điều tra, bị cáo H1 khai thừa nhận biết mục đích của T rủ bị cáo H1 đi đánh Hà, biết mục đích của T mượn tuýp sắt để đem đi đánh Hà. Đối với quan điểm của Viện kiểm sát xác định bị cáo phạm tội cố ý gây thương theo điểm đ khoản 2 Điều 134 bị cáo cũng nhất trí và không có ý kiến gì.

Người bào chữa cho bị cáo H trình bày quan điểm: Nhất trí với tội danh, điều luật như quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử bị cáo H 22 tháng tù.

Bị hại anh Cù Đức H khai : giữa anh và T có mâu thuẫn liên quan đến chị Đỗ Thị L, anh và T có cãi nhau và anh đã hẹn gặp T để đánh nhau nhưng sau đó có người bạn đã can ngăn anh. Sau đó thì vào thời điểm khoảng hơn 02 giờ ngày 26/9/2018, khi anh đang ăn tại quán của bà Nguyễn Thị H thì đã bị nhóm của T, H, Khánh vào đánh trong đó H là người trực tiếp đánh anh bằng tuýp sắt, sau đó H ném bát sứ vào mặt anh làm anh bị thương, tổn hại sức khỏe 13%. Về trách nhiệm dân sự: anh đã nhận được tiền bồi thường từ T 45.000.000 đồng, anh không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho T vì T đã bồi thường, đối với H, H1 anh đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng là anh Lê Huy D khai ngày 26/9/2018, anh D có cho Nguyễn Năng T mượn 01 tuýp sắt, mục đích T để làm gì thì D không biết.

Bà Nguyễn Thị H khai tại quán của bà đã xảy ra sự việc đánh nhau ngày 26/9/2018, nhưng bà không chứng kiến trực tiếp. Những người làm chứng là Văn Thị Nh; Nguyễn Thị N2; Nguyễn Thị Mỹ L; Trần Văn Th1; Bùi Anh Đ đều khai nhận đã chứng kiến sự việc T, H, Khánh đánh anh Hà tại quán của bà H với tình tiết như đã nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người bào chữa cho bị cáo H, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của

cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Mặc dù tại phiên tòa, bị cáo H1 không thừa nhận việc biết mục đích của T rủ bị cáo H1 đi là để đánh Hà, nhưng thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa về việc biết T mượn tuýp sắt để đem đi giải quyết mâu thuẫn với Hà là phù hợp với lời thừa nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra là bị cáo nghe thấy T nói vào quán mượn tuýp sắt để đi đánh Hà, cũng phù hợp với lời khai H1 thừa nhận biết, hiểu mục đích T rủ H1, H đi đánh Hà. Mặt khác, H và T đều khai rằng, sau khi mượn được tuýp sắt, H1 tiếp tục chở cả nhóm đi bằng xe máy đến gặp Hà, trên đường đi T nói với cả nhóm là "chỉ đánh cảnh cáo thôi", T và H đều cho rằng, H1 có khả năng nghe được câu nói đó của T. Do vậy, không có cơ sở để chấp nhận lời khai về việc H1 không biết mục đích T rủ đi đánh anh Cù Đức H.

Do vậy, xét lời khai của các bị cáo phù hợp cơ bản với nhau, với lời khai của bị hại, của người làm chứng và tài liệu, chứng khác nên có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn từ trước với bị hại Cù Đức H, nên Nguyễn Năng T đã rủ Vũ Phạm Thế H và Phạm Văn H1 (ngoài ra còn có đối tượng các bị cáo khai tên là Khánh đi cùng) đi gặp anh Cù Đức H để đánh. Vào khoảng hơn 02 giờ ngày 26/9/2018, T, H, H1, Khánh mang theo tuýp sắt, đến quán bán hàng ăn đêm của bà Nguyễn Thị H ở thôn Phủ, xã TH, huyện BG, tỉnh Hải Dương mục đích gặp Hà để đánh. Khi đến quán, H1 đứng ngoài chờ, còn H cầm tuýp sắt và T, Khánh đi vào trong quán gặp anh Hà đang ngồi ăn ở bàn ăn. H nói với anh Hà "sao mày dám thách thức bạn tao" rồi H cầm tuýp sắt vụt anh Hà, nhưng anh Hà cầm ghế inox vung lên vào tay của H nên tuýp rơi xuống đất, anh Hà cầm bát ăn cơm trên bàn ném vào H nhưng không trúng. H liền cầm bát ăn cơm bằng sứ trên bàn ném trúng vào mặt anh Hà, anh Hà bị chảy máu và ôm mặt. Lúc này, bạn bè anh Hà can ngăn thì T chỉ tay nói "việc này không liên quan đến chúng mày, tất cả tránh ra". H nhặt tuýp lên, chỉ vào mặt anh Hà và nói "hôm nay tao đánh cảnh cáo" thì T bảo H "thôi về đi". Lúc này H1 vào quán nhìn thấy anh Hà bị thương liền hỏi T "xong rồi à", T bảo "xong rồi", H1 nói với mọi người "xong rồi thì về nhanh không công an đến", sau đó H1 chở T, H, Khánh về nhà trọ. Hậu quả của việc H đánh anh Hà làm anh Hà bị thương tích 13% sức khỏe.

Hành vi của T, H, H1 là cùng thống nhất với nhau ý định gây thương tích cho anh Hà vì Hà có mâu thuẫn với T trước đó. Các bị cáo đã sử dụng tuýp sắt đánh anh Hà, bát bằng sứ ném vào mặt anh Hà là dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích với tỷ lệ tổn hại 13% sức khỏe cho anh Hà. Các bị cáo đều đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu rõ hậu quả nguy hiểm của hành vi gây thương tích cho người khác nhưng vẫn thực hiện là có lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo do đó đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[3]. Về vị trí vai trò các bị cáo trong đồng phạm: Các bị cáo đều thống nhất thực hiện hành vi phạm tội nhưng các bị cáo không có dự mưu, phân công nhau hành động cụ thể, chi tiết nên là đồng phạm giản đơn. T là người rủ rê, lôi kéo H, H1; chuẩn bị công cụ tuýp sắt và trực tiếp cùng H vào gặp bị hại để H trực tiếp đánh bị hại, dằn mặt người can ngăn khi anh Hà bị H đánh, nên T giữ vai trò là người tổ chức trong

vụ án; H là người trực tiếp đánh anh Hà gây thương tích, nên giữ vai trò thực hành tích cực; H1 là người lái xe máy, trực tiếp chở cả nhóm đến quán gặp anh Hà, sau khi anh Hà bị đánh lại tiếp tục chở các các bị cáo khác ra về, nên H1 đồng phạm giúp sức, giữ vai trò cuối trong thực hiện tội phạm.

[4]. Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo T, H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo gây thương tích cho bị hại ở mức 13%, nhưng phạm tội theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là thuộc trường hợp gây thiệt hại không lớn, nên 3 bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo T có bố đẻ được tặng huân chương kháng chiến hạng ba; tự nguyện bồi thường cho bị hại toàn bộ số thiệt hại xảy ra; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho T, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo H1 phạm tội lần đầu, phạm tội nghiêm trọng nhưng có vai trò sau cùng trong đồng phạm; Trong quá trình điều tra bị cáo bỏ trốn nhưng sau đó ra đầu thú nên hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiện hình sự: H, H1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; T rủ H là người chưa thành niên phạm tội, nên chịu tình tiết tăng nặng tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7]. Về hình phạt: Xét vị trí vai trò của mỗi bị cáo trong đồng phạm; nhân thân; tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo; căn cứ vào quy định của bộ luật hình sự về xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội (đối với T, H), Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù ở mức tương xứng, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam. Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò thực hành tích cực của H trong đồng phạm, Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt như đề nghị của người bào chữa.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại với số tiền 45.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm. Tòa án cũng giải thích cho Bị cáo T có quyền yêu cầu H, H1 hoàn trả tiền đã bồi thường thay cho H, H1, nhưng T không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

Bà Nguyễn Thị H là chủ quán, bị thiệt hại về tài sản (khi H gây thương tích cho anh Hà) là những chiếc bát bị vỡ do bị cáo H và anh Hà ném nhau, nhưng bà không yêu cầu bồi thường, nên không xem xét.

[9]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra không thu giữ được chiếc tuýp sắt; thu giữ được những mảnh vỡ (35 mảnh) của những chiếc bát mà H, anh Hà ném về phía nhau. Đây là những vật không còn giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy của T sử dụng, T khai đã bán cho một người không quen biết được 2.000.000 đồng. Chiếc xe máy là phương tiện các bị cáo thực hiện tội phạm, thuộc sở hữu của T, nên cần tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước. Do T đã bán chiếc xe máy này, nên cần truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền mà T bán xe máy có được.

[10]. Đối với đối tượng tên là Khánh mà các bị cáo khai cùng tham gia việc đánh anh Hà, cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38; Điều 58; Điều 91; Điều 98; Khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự với Nguyễn Năng T.

Căn cứ vào điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 58; Điều 91; Điều 98; Khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự với Vũ Phạm Thế H.

Căn cứ vào điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm h, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự với Phạm Văn H1.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Năng T, Vũ Phạm Thế H, Phạm Văn H1 phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt: Nguyễn Năng T 26 (hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giam 12/8/2019.

Xử phạt: Vũ Phạm Thế H 25 (hai mươi lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giam 12/8/2019.

Xử phạt: Phạm Văn H1 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giam 04/9/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự. Tịch thu tiêu hủy 35 mảnh bát sứ vỡ, hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Giang, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/9/2019 giữa cơ quan cảnh sát điều tra với Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Giang.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Năng T số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng (tiền có do bán xe máy mà có) để nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/10/2019. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15

ngày kể từ ngày được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Bình Giang;
- Trại tạm giam Kim chi - Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Lưu HSVA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Nguyễn Văn Cường